

TRUNG ĐÔNG, BẮC PHI VÀ CUỘC KHỦNG HOẢNG LƯƠNG THỰC

Sau khi tình trạng khan hiếm lương thực trên phạm vi toàn cầu chưa từng có xảy ra đầu năm 2008 hầu hết các nhà phân tích đều cho rằng thế giới đang ở trước ngưỡng một cuộc khủng hoảng lương thực nghiêm trọng và lâu dài.

Ngày 05 tháng 6 năm 2008, phát biểu tại Hội nghị cấp cao của Tổ chức Nông Lương Liên hiệp quốc (FAO) ở Rome, Italia về vấn đề lương thực, trước đại diện của hơn 60 quốc gia gồm những người đứng đầu nhà nước, chính phủ và nhiều bộ trưởng, Tổng Thư ký LHQ Ban Ki mun đã nhấn mạnh, lần đầu tiên từ 30 năm qua, giá lương thực đã đạt mức cao đặc biệt và khẩn thiết kêu gọi các nhà lãnh đạo thế giới phối hợp hành động giảm thiểu tác động tiêu cực của việc hạn chế xuất khẩu, đồng thời hạ giá biểu thuế nhập khẩu lương thực.

Từ khá lâu trước hội nghị này, nhiều nước đã tìm cách tăng dự trữ lương thực quốc gia. Chương trình của LHQ về đảm bảo an ninh lương thực không chỉ bao gồm việc tăng khối lượng dự trữ, mà còn cả thúc đẩy sản xuất lương thực. Trong xu hướng này, nhiều quốc gia châu Phi và châu Á đang đổ xô đi tìm mua hoặc thuê đất canh tác ở nước ngoài để trồng ngũ cốc. Trung Quốc với dân số đông nhất thế

giới đang đàm phán thuê đất ở Thái Lan, Lào, Kazakhstan, Brazil và nhiều nơi khác. Ấn Độ thì cử chuyên gia thổ nhượng đến Uruguay và Paraguay. Các kỹ sư nông học Hàn Quốc đang lùng sục ở Xu Đãng và Liên bang Nga. Libya, Ai Cập đang đàm phán với Ukraine tìm thuê đất để trồng lúa mì xuất sang các nước Arập. Các Tiểu vương quốc Arập Thống nhất (UAEs) và Saudi Arabia có những dự án đầu tư lớn mua và khai thác đất canh tác nông nghiệp ở nước ngoài như Pakistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Thái Lan, Philippin và Ukraine. Các vương quốc vùng Vịnh còn có kế hoạch đầu tư, hỗ trợ phát triển nông nghiệp của một số nước Arập có điều kiện như Ai Cập, Syria, Algeria, Morocco và Xu Đãng.

Theo số liệu của LHQ, từ năm 2005 đến nay giá lúa mì, gạo và ngô tăng đáng kể (*x. bảng minh họa cuối bài*) đã và đang tác động tiêu cực đến khoảng 100 triệu người ở các nước nghèo đói nhất thế giới. Giá gạo, một trong những sản phẩm tiêu dùng chủ yếu ở châu Á, năm 2008 đã tăng gấp ba lần so với năm 2007.

Trong hai ngày 21-22 tháng 7 năm 2008, tại trụ sở LHQ ở New York đã diễn ra cuộc tranh luận kéo dài và căng thẳng về vấn đề lương thực, nhất là thảo luận về việc làm thế nào

giảm trợ giá và dỡ bỏ các rào cản thương mại để giúp phát triển các trang trại vừa và nhỏ. Tham gia tranh luận có đại diện từ 192 nước, trong đó có các nước Trung Đông và Bắc Phi. Các đại biểu đều thừa nhận rằng tình trạng tăng nhập khẩu lương thực đã căng thẳng đến mức chỉ có áp dụng các biện pháp quyết liệt mới có thể giảm thiểu được hậu quả, đồng thời chỉ ra những nguyên nhân chủ yếu của cuộc khủng hoảng lương thực, gồm:

- * Thị trường lương thực thế giới thiếu hàng hóa nghiêm trọng do nhu cầu tiêu dùng tăng vọt tại một số nước, trong đó đứng đầu là Trung Quốc;

- * Điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, thời tiết, khí hậu thay đổi bất thường, nhất là thiên tai, hạn hán, thiếu nước ngọt, không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp;

- * Giá nhiên liệu tăng liên tục trong một thời gian dài, cao chưa từng thấy;

- * Phát triển sản xuất nhiên liệu sinh học tiêu hao nhiều nông sản;

- * Một số nước trong số các nhà sản xuất và xuất khẩu chính về nông phẩm, để đảm bảo an ninh lương thực cho mình, đã đặt ra các quy định hạn chế xuất khẩu các sản phẩm lương thực ra thị trường quốc tế, đơn phương đình hoãn, hủy bỏ các hợp đồng xuất khẩu lương thực, đàm phán đòi tăng giá...

- * Vấn đề của các nước Arập và các quốc gia Trung Đông và Bắc Phi nói chung còn gay gắt hơn, liên quan đến những điều kiện phức tạp về khí hậu – tự nhiên của khu vực này, tình trạng thiếu gay gắt đất canh tác và nước tưới, tốc độ đô thị hóa cao và tăng dân số mạnh. Còn có những hành động không được tính toán kỹ lưỡng và khó bào chữa của chính quyền nhiều nước trong lĩnh vực kinh tế và nông nghiệp, sự tăng trưởng thấp của sản xuất nông nghiệp, tốc độ khai khẩn đất mới rất chậm,

việc di chuyển dân nông nghiệp khó kiểm soát, không thể áp dụng các biện pháp canh tác hiện đại ở phần lớn các trang trại nhỏ... Tình hình càng gay gắt thêm do giá lương thực trên thế giới cũng như thị trường nội địa tăng phi mã. Theo đánh giá của các chuyên gia, nếu không có những thay đổi triệt để chính sách nông nghiệp thì trong vài năm tới thế giới Arập có thể đối mặt với một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng về lương thực.

Căn cứ số liệu về thu nhập bình quân đầu người, các nước Trung Đông và Bắc Phi chia làm hai nhóm. Nhóm 1 có Libya và 6 nước thuộc Hội đồng hợp tác vùng Vịnh (GCC) gồm Kuwait, Saudi Arabia, UAEs, Oman, Bahrain và Qatar là những nền kinh tế dựa trên khai thác và xuất khẩu tài nguyên thiên nhiên dầu mỏ và khí đốt. Năm 1999, thu nhập bình quân đầu người của nhóm nước này dao động từ 10 nghìn đến 20 nghìn USD. Từ giữa năm 2007 lại đây, các chỉ số đó tăng đáng kể do giá dầu tăng. Đặc trưng cơ bản của kinh tế nhóm nước này là lệ thuộc vào xuất khẩu năng lượng và nhập khẩu hàng tiêu dùng, nhất là lương thực và các sản phẩm nông nghiệp, các nước GCC nhập khẩu đến 100% nhiều sản phẩm dinh dưỡng. Năm 2007 UAE nhập gần 3 tỷ USD lương thực.

Nhóm 2 gồm các nước Arập còn lại với mức thu nhập bình quân tính theo đầu người từ 700 đến 6000 USD. Những nước này, ở mức thấp hơn, cũng xuất khẩu dầu mỏ, hơi đốt và phốt-phát, nhập khẩu từ 11 đến 34% nhu cầu lương thực. Yemen phải nhập gần 80% bột mì và gạo, giá bột mì và bánh mì từ năm 2007 đến nay đã tăng gấp đôi, số người đói nghèo tăng thêm 6%.

Các nước Arập thuộc số những nhà nhập khẩu lương thực lớn nhất trên thế giới, chiếm gần 50% nhu cầu tiêu dùng, trong đó lúa mì, một trong những nông phẩm chủ lực, chiếm từ đến 39% tổng lượng lương thực nhập khẩu.

Theo tuyên bố của Tổ chức phát triển nông nghiệp Arập (AOAD), sự lệ thuộc đáng lo ngại của các nước trong khu vực vào nhập khẩu lương thực ở một mức độ đáng kể do nhà nước chưa quan tâm thích đáng đối với sản xuất trong nước. Trước hết, là vấn đề nhập khẩu hạt ngũ cốc. Tiếp đó, tốc độ tăng dân số cao làm cho khoảng cách giữa sản xuất nội địa và nhu cầu lương thực trong tương lai sẽ ngày càng lớn. Năm 2008 các nước trong khu vực chỉ tự đảm bảo được một phần các loại lương thực chủ yếu là lúa mì 51%, ngô 38%, đại mạch 40%, đường 33%, dầu thực vật 25%. Saudi Arabia cũng phải nhập số lúa mì lớn gấp 7-8 lần năm 2007. Các chuyên gia dự báo, năm 2009 Trung Đông và Bắc Phi phải nhập tới 22% lúa mì, 17% ngô và 60% đại mạch của thế giới.

Theo số liệu của AOAD, năm 2008 do nắng hạn nặng, tình trạng sa mạc hóa đất trồng trọt và thiếu nước ngọt trầm trọng, trong tổng số 12% tổng quỹ đất nông nghiệp được khai khẩn chỉ có 5% được gieo trồng, nhưng sản lượng rất thấp. Các chuyên gia của AOAD cũng nói thêm, việc khai khẩn đất canh tác mới đòi hỏi những khoản đầu tư rất lớn, và trong đại đa số trường hợp là không sinh lợi. Saudi Arabia đã quyết định từ bỏ việc dành các khoản đầu tư không lỗ cho sản xuất hạt ngũ cốc trên các cánh đồng được tưới tiêu nhân tạo vì lỗ vốn, 5 năm nữa sẽ bỏ hoàn toàn việc canh tác ở trong nước, chuyển hẳn sang nhập khẩu lương thực và thuê đất canh tác ở nước ngoài.

Không phải tất cả các nước đều có thể mua lương thực với giá ngày càng cao đến chóng mặt, vì ngân sách giành cho nhập khẩu lương thực cũng có hạn và tiền thu được từ việc bán tài nguyên thiên nhiên khó có thể đảm bảo nhu cầu bù giá lương thực, thực phẩm và các khoản trợ cấp khác.

Nhìn chung, nhiều nước trong khu vực đều áp dụng các biện pháp tăng trợ cấp, trợ giá,

tiến hành kiểm tra, kiểm soát và hạn chế gắt gao việc tăng giá đối với một số mặt hàng lương thực, giảm thuế nhập khẩu nông sản, thực phẩm và trợ cấp cho các tầng lớp dân cư nghèo nhất. Maroco miễn thuế nhập khẩu lúa mì, các nhà nhập khẩu còn được trợ cấp từ một quỹ đặc biệt cho đến 31/5/2008. Ai Cập đã cho phép nhập lúa mì với các điều kiện ưu đãi. Nhiều nước tìm cách giảm thiểu các hậu quả chính trị - xã hội bằng việc trợ giá một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Thực ra, cách làm này được áp dụng từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, đến nay chưa thấy có những thay đổi đáng kể. Trợ cấp lương thực dao động từ 0,04% GDP như ở Lebanon đến 2,1% như ở Syria, trợ cấp cả lương thực và chất đốt từ 5% như Marocco đến 10% như Yemen. Cuối tháng 7/2008, chính phủ Kuwait tăng trợ cấp đặc biệt đối với hạt ngũ cốc và các mặt hàng sữa cho trẻ em; Bộ trưởng Bộ Công Thương ra lệnh kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm việc tăng giá lương thực và thực phẩm.

Những nước có ít nhiều dự trữ lương thực nay cũng không sẵn lòng giúp đỡ các nước chậm phát triển, ngay cả trong khuôn khổ chương trình viện trợ nhân đạo, bởi phải lo trước hết cái ăn cho chính dân mình. Những nước nguy khốn quay sang cầu cứu viện trợ nhân đạo và viện trợ tài chính từ các tổ chức quốc tế. Yemen đã được Ngân hàng Thế giới (WB) cho vay 10 triệu USD. Chương trình lương thực thế giới đồng thời cũng là một tổ chức cung cấp viện trợ nhân đạo, đang đảm bảo lương thực cho 80 triệu người hàng năm. Tuy nhiên, đang có nhiều lo ngại, sắp tới con số này có thể sẽ tăng lên vài lần. Mặt khác, các biện pháp này không thể giải quyết triệt để vấn đề và hiệu quả rất hạn chế, chưa nói đến việc chúng không khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp sơ tại, nhất là ở các nước không có những điều kiện thuận lợi cho trồng trọt và chăn nuôi.

Cuộc khủng hoảng lương thực đã khiến chính phủ nhiều nước phải đình hoãn nhiều chương trình mang tầm chiến lược để tập trung cho các kế hoạch từng bước, trong đó những khoản đầu tư nhiều tỷ đôla được đưa vào sản xuất lương thực, tìm mua hoặc thuê đất canh tác nông nghiệp ở nước ngoài.

Có câu “trong họa có may”, biết đâu, trong tương lai xa, giá lương thực tăng cao lại thúc đẩy hồi sinh sản xuất nông nghiệp ở những nước có điều kiện thuận lợi cho trồng trọt. Chỉ có điều, vấn đề này gần như hoàn toàn phụ thuộc vào hiệu quả sử dụng nguồn nước hiện có cũng như triển khai các dự án tìm nguồn nước mới.

Ở mức độ khác nhau, các nước Trung Đông và Bắc Phi đều phải đối mặt với vấn đề khan hiếm nước ngọt: từ năm 1955 là Bahrain, Jordan và Kuwait, đến năm 1990 thêm Algeria, Somali, Tuynidi, UAEs và Yemen. Dự báo, năm 2025 sẽ có thêm 6 nước nữa là Ai Cập, Iran, Lybia, Marocco, Oman và Syria gia nhập danh sách các nước thiếu nước. Nhiệm vụ cấp bách là tìm nguồn cung cấp nước mới, trong đó có sử dụng công nghệ ngọt hóa nước biển, khoan nước ngầm, cải tạo môi trường v.v... đòi hỏi những khoản đầu tư rất lớn. Israel và Pháp sẵn sàng trở thành những nhà cung cấp hàng đầu các công nghệ tiên tiến này.

Vẫn biết việc tăng sản xuất trong nước giúp giảm mức nhập khẩu, nhưng các nước Trung Đông và Bắc Phi chưa thể tự túc lương thực để có thể từ chối hoặc giảm đáng kể nhập khẩu nông sản, thực phẩm trong tương lai gần. Đặc biệt nghiêm trọng là tình trạng dân số tăng không có kiểm soát. Chỉ tính các nước GCC, trong 20 năm nữa dân số sẽ tăng gấp đôi, đến năm 2030 sẽ đạt 60 triệu người.

Tuy nhiên, cho đến cuối năm 2008, dự trữ lương thực quốc gia, các hợp đồng cung cấp lương thực dài hạn, hệ thống trợ cấp dựa trên

sức mua lương thực của nhà nước còn đủ sức “che chở” cho các nước trong khu vực trước cơn sốt tăng giá. Hơn nữa, giá dầu mỏ và khí đốt tăng từ tháng 7/2007 đến cuối năm 2008 đã cho nhiều nước “tắm lá chắn” khá hiệu quả trong cuộc khủng hoảng lương thực.

An ninh lương thực không được đảm bảo đang đe dọa sự ổn định bên trong, trở thành một trong những nguy cơ đối với an ninh quốc gia của nhiều nước Trung Đông và Bắc Phi. Những năm gần đây, mùa màng thất bát, nhu cầu về thực phẩm không ngừng tăng lên, giá tất cả các loại lương thực đều tăng, ở nhiều nước Ả-rập đã xảy ra các vụ biểu tình phản đối, gây rối và đụng độ. Các lực lượng chính trị đối lập, trong đó có các phần tử cực đoan, quá khích đang ra sức khai thác, lợi dụng khó khăn trong việc giải quyết vấn đề lương thực nhằm các mục đích vụ lợi của mình. Điều này có thể thấy rõ ở Ai Cập, Jordan, Yemen, Algeria và nhiều nước khác. Cũng có thể thấy, nếu vấn đề an ninh lương thực không được đảm bảo trong một tương lai gần và tình trạng phụ thuộc vào nhập khẩu khối lượng lớn lương thực còn kéo dài nhiều năm nữa thì tất nhiên chính sách đối ngoại của các nước Ả-rập sẽ chịu những hậu quả tiêu cực.

Đại đa số các nước gặp vấn đề lương thực sẽ phải tự lo cho mình ở mức độ khu vực cũng như quốc tế, kể cả giành giật nguồn nước, nguồn cung cấp lương thực và thực phẩm, tạo ra những điểm nóng và xung đột mới, làm tiêu tan hy vọng duy trì tiến trình hòa bình ở khu vực và giáng đòn chí mạng vào nội tình những nước đã duy trì được ổn định cho đến hiện nay. Sự ổn định chính trị-xã hội ở nước này cũng như nền hòa bình mong manh nhờ ngừng bắn, hòa giải ở nước khác có thể bị khủng hoảng lương thực phá vỡ. Các lực lượng chính trị đối lập ra sức lợi dụng tình thế này như một cơ hội. Tổ chức cực đoan “Anh em Hồi giáo” ở Jordan nói trắng ra rằng họ

sẵn sàng tận dụng mọi khả năng, trong đó có vấn đề lương thực, đề cửng cố vị thế, tiến tới giành chính quyền.

Có một điều thú vị, Syria hiện là nước duy nhất đang đầu đợc với khủng hoảng lương thực. Đó là nhờ những nỗ lực cải cách nông nghiệp đợc tiến hành nhiều năm qua đã biến đất nước này với nông nghiệp chiếm 25% GDP thành một trong những nhà xuất khẩu nông sản hàng đầu ở khu vực. Syria có thể đợc coi là một ngoại lệ đặc biệt, bởi vì phần lớn các nước Trung Đông và Bắc Phi ưa nhập khẩu, mua hàng làm sẵn từ nước ngoài hơn là phát triển sản xuất trong nước. Tuy nhiên, năm 2008 Syria đã phải nhập số lúa mì lớn gấp 8 lần năm 2007 do thiên tai đã làm cháy gần như một nửa số lúa mì đợc gieo trồng của nước này.

Giải pháp chiến lược chính là mỗi quốc gia phải có nền sản xuất nông nghiệp đảm bảo cung cấp ổn định và lâu dài lương thực cho dân mình. Nhiều nước Trung Đông đang chật vật vì nạn thất nghiệp cao, nhất là lớp trẻ: số có học thì không chịu lao động chân tay, số ít học thì không có việc làm, trong khi hàng triệu người nhập cư từ các nước Nam Á, Đông Nam Á sẵn sàng làm bất cứ công việc nặng nhọc nào với tiền công vài trăm đô-la một tháng, chấp nhận bị bóc lột và đối xử bất công, miễn là có thể kiếm sống và góp phần nuôi sống gia đình. Các nước trong khu vực có thể tìm đợc đợc lối ra bằng cách thu hút nguồn nhân lực đang nhàn rỗi này vào sản xuất nông nghiệp và những lĩnh vực liên quan đến nông nghiệp. Ngoài ra, cần phát triển cả những ngành nghề khác trong khu vực kinh tế nhà nước. Theo tính toán của Cơ quan năng lượng quốc tế (IEA), để đạt mục tiêu giảm 50% lượng khí thải trước năm 2050, cần phải đầu tư khoảng 45 nghìn tỷ USD cho việc xây dựng và phát triển các nguồn năng lượng phi dầu mỏ. Nghịch lý là các công ty khai thác dầu khí sẽ phải đóng góp đáng kể vào giải quyết vấn đề,

tức là bằng thu nhập từ khai thác dầu khí để phát triển những ngành nghề phi dầu khí, trong đó có nông nghiệp, nhưng chỉ có như vậy mới đảm bảo an ninh và sự phát triển lâu dài của các nước trong khu vực.

Kinh nghiệm của vương quốc Hồi giáo Brunei ở Đông Nam Á đang đợc các nước Trung Đông nghiên cứu vận dụng. Từ những năm 70 của thế kỷ trước, Brunei đã giải quyết vấn đề thiếu lương thực bằng cách mua những khu đất rộng lớn ở Australia để canh tác. Việc tự túc đợc lương thực đã cho phép Brunây đứng vững trước mọi biến động giá cả trên thị trường quốc tế.

Saudi Arabia và Kuwait đang đàm phán thuê dài hạn một số khu đất ở Xu Đăng và ở Ukraine để trồng cây lương thực. Tuy nhiên, dân chúng địa phương lại không ủng hộ việc này. Người Saudi Arabia và người Kuwait phải sử dụng biện pháp tác đợng, hỗ trợ chính quyền Xu Đăng và Ukraine điều đình với dân chúng sở tại, đó là bỏ tiền ra mua các loại sản phẩm tiêu dùng sản xuất tại chỗ.

Một trong những nhà đầu tư bất động sản lớn nhất chuyên về mua và thuê đất dài hạn là tập đoàn Al-Kudra có trụ sở ở Abu Dhabi, UAEs. Đại diện của tập đoàn tuyên bố, họ sẵn sàng mua 400 nghìn héc-ta đất trồng trọt ở Pakistan, Syria, Thái Lan, Xu Đăng, Ấn Độ, Marocco và Algeria. FAO đã cử một nhóm chuyên gia nghiên cứu những hậu quả có thể có đối với cả hai phía ký hợp đợng. Bình luận về các kết quả khảo sát, Giáo sư Giắc Điu-phơ, Tổng Giám đốc FAO cho rằng, đó là một dạng của cái gọi là “chủ nghĩa thực dân mới”. Davit Halam. Giám đốc Chính sách thương mại của FAO lo ngại: lợi ích các nước đang phát triển nhận đợc từ số tiền các nước vùng Vịnh mua đất canh tác nông nghiệp của họ thì ít mà tác hại thì nhiều. Ba nguy cơ chủ yếu khi đất mua hoặc thuê đợc đưa vào khai thác là:

- Các phương pháp cơ khí hóa cao sử dụng trong các khâu làm đất và thu hoạch không cần dùng nhiều lao động thủ công, cơ bắp và ít học, làm tăng số người địa phương không có việc làm, kéo theo vấn đề an sinh xã hội;

- Hạt giống và phân bón nhập ngoại, các biện pháp sinh hóa, thực phẩm biến đổi gen sẽ lấn át sản phẩm nội địa, là vấn đề nan giải đối với phát triển sản xuất trong nước;

- Sản xuất quy mô lớn, nông-công nghiệp kết hợp và liên hoàn của nước ngoài sẽ ngăn cản phát triển doanh nghiệp nông nghiệp nhỏ và vừa của nước sở tại.

Đại diện của Al-Kudra đã lập tức phản bác các kết luận hoài nghi mang tính tuyên truyền, nhất là về việc thực hiện các phương án "chủ nghĩa thực dân mới theo kiểu Ả-rập", đồng thời khẳng định mục tiêu chủ yếu của việc mua đất canh tác nông nghiệp ở nước ngoài là đảm bảo lâu dài, ổn định nguồn sản xuất lương thực và sản phẩm thịt, sữa giá thành thấp. Chính quyền Abu Dhabi tuyên bố, trước cuối năm 2008 sẽ hoàn tất việc mua 29.400 héc-ta đất ở bắc Xu Đãng.

Trở ngại lớn đối với các nước GCC muốn mua hoặc thuê đất để canh tác ở các nước đang phát triển là đường xá tồi, giao thông thụt và các cơ sở bến, cảng chưa được phát triển. Nhiều nước Ả-rập hiện chưa đủ sức giải quyết những vấn đề này ở nước ngoài. Họ hoặc phải liên kết với nhau chống lại cái đối, có nghĩa là "ý tưởng thống nhất Ả-rập" sẽ lại là vấn đề cấp bách và thiết thực, hoặc là chấp nhận tham gia chương trình lương thực của các thể lực bên ngoài, trong đó có những nước phương Tây, luôn sẵn sàng tham gia cốt chỉ để đảm bảo lợi ích của chính họ.

Trước mắt, giá lương thực tăng cao sẽ làm tăng đói nghèo ở các nước Trung Đông và Bắc Phi. Sản xuất lương thực có nguy cơ giảm sút

vi nhiều chủ đất vừa và nhỏ bị phá sản, vỡ nợ, không đủ sức trụ lại trong tình cảnh gánh nặng thuế khóa, giá hạt giống, phân bón cứ tăng mãi còn các nguồn nước thì cứ cạn kiệt dần...

Điều nguy hiểm là một số nước sản xuất lương thực đang tìm cách tăng sản lượng nhờ phương pháp biến đổi gen các loại ngũ cốc và nông phẩm. Trong khi các nước xuất khẩu lương thực, để giữ uy tín thương hiệu sản phẩm, đều khẳng định không áp dụng các biện pháp biến đổi gen (cũng giống như các nhà sản xuất thực phẩm cam đoan không sử dụng phụ gia độc hại trong các sản phẩm dinh dưỡng!) thì Ai Cập là nước Ả-rập đi đầu trong lĩnh vực này, đang gây lo ngại đáng kể cho giới y học và các nhà sinh thái học về an toàn sản phẩm nông nghiệp.

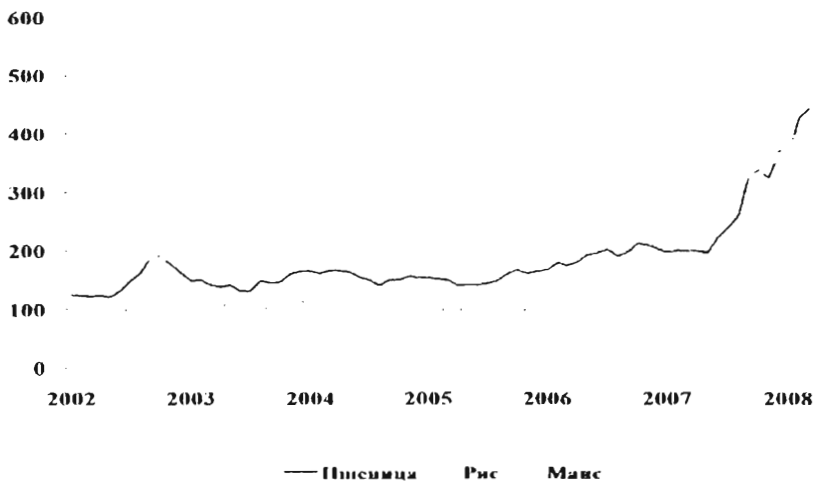
Giá dầu thế giới hạ, siêu lợi nhuận do xuất khẩu dầu mỏ và khí đốt giảm, hỗn loạn trên thị trường chứng khoán, tình hình chính trị nội bộ bất ổn định ở nhiều nước... cùng hàng loạt vấn đề an ninh và phát triển chưa được giải quyết đang làm cho Trung Đông và Bắc Phi trở thành khu vực dễ bùng nổ, thành nơi cạnh tranh của nhiều thế lực bên trong cũng như bên ngoài với những toan tính vụ lợi về kinh tế và chính trị.

Tại cuộc Hội thảo "An ninh lương thực và chính sách nông nghiệp của các nước Ả-rập" được tổ chức ở Dubai, UAEs cuối năm 2008, các đại biểu tham dự đã đi đến kết luận rằng, các nước Ả-rập chưa thể giải quyết được vấn đề thiếu lương thực trong một tương lai gần, song trong một viễn cảnh dài hạn chỉ có tăng cường đầu tư, khai thác những khả năng và cơ sở sản xuất trong nước mới có thể tạo ra những bước đột phá quan trọng trong giải quyết vấn đề, hạ mức nhập khẩu nông sản và thực phẩm. Đồng thời, hội thảo cũng ủng hộ ý tưởng về thống nhất nỗ lực của các nước Ả-rập để giải quyết các vấn đề liên quan đến đảm bảo an

ninh lương thực theo tinh thần cuộc gặp cấp cao A-rập ngày 25/10/2008 tại thủ đô Saudi Arabia về vấn đề an ninh lương thực.

Một hướng giải quyết quan trọng được nhấn mạnh là tiếp tục xây dựng nguồn dự trữ chiến lược quốc gia lớn về nông phẩm nhằm mục đích đảm bảo an ninh lương thực và tránh các rủi ro do dao động giá lương thực trên thị trường thế giới. Mặc dù được coi là có khả năng hiện thực, nhưng vấn đề này hiện đang

được triển khai rất chậm. Việc thuê đất trồng trọt ở các nước có điều kiện tự nhiên – khí hậu thuận lợi hoặc khuyến khích sản xuất nông nghiệp, tăng xuất khẩu sản phẩm sang các nước Arập đều mang tính chất các dự án cho tương lai và việc triển khai còn gặp những trở ngại đáng kể. Tạm thời con đường duy nhất vẫn là ký kết càng nhiều càng tốt những hợp đồng nhập khẩu lương thực với các nhà sản xuất nước ngoài.



Giá lương thực loại hạt (đô-la/tấn): đỏ - lúa mì; vàng - gạo; xanh - ngô

(Dẫn theo N.S.Glebova, Viện Nghiên cứu Trung Đông, Ilmes, ngày 20/9/2008)

Tài liệu tham khảo

1. World Bank <http://www.worldbank.org/prospects/>
2. http://newsru.com/world/07_june_2008
3. <http://en.wikipedia.org/wiki/middleeast>
4. N.S.Glebova, *Cuộc khủng hoảng lương thực thế giới và tình hình lương thực các nước khu vực Trung Đông, Bắc Phi*, http://www.iimes.ru/rus/frame_stat.htm, ngày 20/9/2008
5. Gulf News, 07.06.2008
6. Al-Ahram, 14.09.2008.

Tổng hợp: Ngô Hương Liên

Cộng tác viên Tạp chí nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông